

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT ITC BẮC NINH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT ITC BẮC NINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2301084053

**3. Ngày thành lập:** 11/03/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 20 Phố Lương Ngọc Quyên, Phường Kinh Bắc, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0399808508

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                             | Mã ngành |
|-----|-----------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | In ấn                                                                 | 1811     |
| 2.  | Dịch vụ liên quan đến in                                              | 1812     |
| 3.  | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                        | 2511     |
| 4.  | Sản xuất linh kiện điện tử                                            | 2610     |
| 5.  | Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính             | 2620     |
| 6.  | Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng                                    | 2640     |
| 7.  | Sản xuất thiết bị điện khác                                           | 2790     |
| 8.  | Sản xuất máy thông dụng khác                                          | 2819     |
| 9.  | Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại                         | 2822     |
| 10. | Sản xuất máy chuyên dụng khác                                         | 2829     |
| 11. | Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn                                | 3311     |
| 12. | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                            | 3312     |
| 13. | Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác                                | 2732     |
| 14. | Sản xuất đồ điện dân dụng                                             | 2750     |
| 15. | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học                                | 3313     |
| 16. | Sửa chữa thiết bị điện                                                | 3314     |
| 17. | Sửa chữa thiết bị khác                                                | 3319     |
| 18. | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                               | 3320     |
| 19. | Lắp đặt hệ thống điện                                                 | 4321     |
| 20. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí | 4322     |
| 21. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa                                    | 4610     |
| 22. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                    | 4649     |

|     |                                                                                                                                                                         |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 23. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                     | 4651(Chính) |
| 24. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                      | 4652        |
| 25. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                         | 4659        |
| 26. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                       | 4669        |
| 27. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                       | 4690        |
| 28. | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                      | 4719        |
| 29. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                  | 4741        |
| 30. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                               | 4742        |
| 31. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |
| 32. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                        | 5610        |
| 33. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                  | 7710        |
| 34. | Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác                                                                                                                               | 7729        |
| 35. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                          | 7730        |
| 36. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                               | 8230        |
| 37. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty sản xuất kinh doanh                            | 8299        |
| 38. | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                               | 9511        |
| 39. | Sửa chữa thiết bị liên lạc                                                                                                                                              | 9512        |
| 40. | Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ                                                                                                                                        | 9633        |
| 41. | Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ                                                                                                                                       | 9632        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

## **7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: NGUYỄN TUẤN ANH

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 05/10/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 125584705

Ngày cấp: 26/08/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 20 Phố Lương Ngọc Quyến, Khu Y Na, Phường Kinh Bắc, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 20 Phố Lương Ngọc Quyến, Khu Y Na, Phường Kinh Bắc, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

## **8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN TUẤN ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/10/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 125584705

Ngày cấp: 26/08/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 20 Phố Lương Ngọc Quyến, Khu Y Na, Phường Kinh Bắc, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 20 Phố Lương Ngọc Quyến, Khu Y Na, Phường Kinh Bắc, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh